

Số 71/2022 /QĐCNTTLH

TP.N, ngày 16 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

- Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
- Căn cứ vào Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phạm Thị P và anh Phạm Khắc D.

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 8 năm 2022 tại Hồ sơ Hòa giải đối thoại tại Tòa án số 138/2022/HNGĐ ngày 16/8/2022 về việc xin ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn giữa:

Người khởi kiện: Chị Phạm Thị P, sinh năm 1995.

Nơi ĐKKHKT: Thôn B, xã N, thành phố N, tỉnh N.

Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Người bị kiện: Anh Phạm Khắc D, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn B, xã N, thành phố N, tỉnh N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 8 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải.
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải đối thoại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 8 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 8 năm 2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Thị P và anh Phạm Khắc D thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Phạm Thị P và anh Phạm Khắc D có hai con chung là cháu Phạm Việt Anh, sinh ngày 06/9/2013 và cháu Phạm Bảo Trang, sinh ngày 09/8/2016. Khi ly hôn anh chị thống nhất giao cho chị P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục cả hai cháu đến khi đủ 18 tuổi. Về phần cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết. Anh D được quyền thăm nom chăm sóc con chung. Khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, công nợ chung : chị Phạm Thị P và anh Phạm Khắc D đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trình hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải.
- VKSND Thành phố N;
- TAND tỉnh N
- Chi cục THADS Thành phố NB;
- UBND xã phường
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Bích T